TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 119/2023/QĐST-HNGĐ	*Di Linh, ngày 20 tháng 9 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số 268/2023/TLST-HNGĐ ngày 22/8/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Ngọc M; sinh năm 1993.
Địa chỉ: Số KK, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh Bùi Cao T; sinh năm 1990.
Địa chỉ: Số CC, tỉnh Lâm Đồng.

- Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55; 81;82;83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 12 tháng 9 năm 2023 .

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 12 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Hoàng Thị Ngọc M và anh Bùi Cao T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung: Khi ly hôn giao 02 con chung tên Bùi Hoàng Dung; sinh 28/02/2016 và cháu Bùi Hoàng Lâm; sinh ngày 17/01/2020 cho chị Hoàng Thị Ngọc M trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Bùi Cao T cấp dưỡng nuôi con theo mức 3.000.000đ/01 tháng (ba triệu đồng trên một tháng) cho cả 02 con chung đến khi các con đủ 18 tuổi.

Việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày tiếp theo ngày ban hành Quyết định này cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Về phần tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, tài sản riêng của mỗi người tự quản lý.

2.3. Về án phí: Chị Hoàng Thị Ngọc M chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nôp tạm ứng, theo biên lai thu tiền số 0002403 ngày 22/8/2023 của chi cục thi hành án Dân sự huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Trả lại cho chị M số tiền thừa sau khi trừ án phí. Anh Bùi Cao T phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Chi cục THA Di Linh;
- Các đương sự ;
- UBND xã Hòa Trung;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Cường Huy